

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2023/HS-ST

Ngày 21 - 11 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quang Man và ông Lê T Minh.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Dương Tiến D, sinh năm 1986; tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố TT, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S và bà Đinh Thị T; có vợ là Tăng Thị Hồng N, sinh năm 1992; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008 và con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2023 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2/ Tạ Bá T, sinh năm 1989; tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 4, phường LHP, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Bá B và bà Lại Thị V; có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1990; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012 và con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/01/2022, Công an thành phố Phủ Lý xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2023 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

3/ Lê Đức V, sinh năm 1985; tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố BL 2, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 25/7/2023); con ông Lê Quang L và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Trần Thị Thu H, sinh năm 1984; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ

ngày 13/7/2023 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Anh Lại Văn S, sinh năm 1992; trú tại: Tổ dân phố NT, thị trấn TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2/ Anh Lê Minh H, sinh năm 1978; trú tại: Tổ dân phố ĐX, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

3/ Anh Lê Quang L, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố BL 2, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1/ Bà Trần Thị T, sinh năm 1951; vắng mặt.

2/ Ông Phạm Phú M, sinh năm 1974; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/7/2023, Dương Tiến D gọi cho Tạ Bá T, D hỏi “Có lấy không thì tiện anh đi lấy luôn cho một thể”, hiểu ý D muốn bán ma túy, T đồng ý và trả lời “Anh lấy cho em một bao”, D đồng ý và bảo T giá chín triệu rưỡi. Sau đó, T chuyển số tiền 9.500.000 đồng từ tài khoản số 104872834209 Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nam đến số tài khoản 1016068070 của D mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nam. Sau khi nhận được tiền, D lấy 192 viên nén hình tròn màu đỏ đã mua từ trước bỏ vào túi nylon màu hồng rồi cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và hẹn T đến nhà để lấy ma túy. T điều khiển xe mô tô Honda, Winner X không biển kiểm soát đi đến nhà D, trên đường đi thì Lê Đức V gọi cho T hỏi “Em có hàng bán không, để cho anh một triệu”, hiểu ý V hỏi mua ma túy nên T đồng ý và nói với V “Anh đi ra quán nước chị béo đợi em trước nhé”, V đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 90B2-779.48 đến quán nước tại khu vực dốc Bào Cừ thuộc tổ dân phố Bào Cừ, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý chờ T. Khi T đến cổng nhà D thì D đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, T mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có túi nylon màu hồng chứa các viên nén hình tròn màu đỏ, biết đó là ma túy T cầm lấy rồi đi xe mô tô đến khu vực cánh đồng thuộc tổ dân phố Thượng Tổ, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý lấy 12 viên nén màu đỏ trong túi ra cuộn vào gói nylon màu trắng có chữ màu xanh để bán cho V. Số ma túy còn lại T cất vào túi quần, vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng T kẹp ở giữa khung xe rồi điều khiển xe đi tới quán nước ở dốc Bào Cừ để bán cho V, V đưa cho T 1.000.000 đồng, T cầm tiền và đưa cho V gói nylon có chứa 12 viên nén màu đỏ, khi V cầm cất vào túi quần thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang.

** Thu giữ vật chứng, tài sản gồm:*

+ Thu giữ của Tạ Bá T: 01 túi nylon màu hồng có kẹp nhựa bên ngoài có chữ A, bên trong chứa 180 viên nén hình tròn màu đỏ niêm phong ký hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ, bạc, đen không biển kiểm soát và số tiền 1.000.000 đồng.

+ Thu giữ của Lê Đức V 01 gói nilon màu trắng có chữ màu xanh, bên trong có 12 viên nén hình tròn màu đỏ niêm phong ký hiệu QT02; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI màu xám và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu trắng, đen, đỏ, biển kiểm soát 90B2-779.48.

Ngày 13/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Dương Tiến D tại tổ dân phố TT, phường TC, thành phố PL. Quá trình khám xét thu giữ: 01 hộp giấy màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 87 viên nén hình tròn màu đỏ niêm phong ký hiệu KX01; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong có 07 viên nén hình tròn màu đỏ đều được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có số IMEI1: 866876062866179, số IMEI2: 866876062866161 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có số IMEI1: 863126062395172, số IMEI2: 863126062395164; 01 căn cước công dân mang tên Dương Tiến D.

Ngày 13/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Tạ Bá T tại tổ 4, phường LHP, thành phố PL và chỗ ở của Lê Đức V tại tổ dân phố BL 2, phường TC, thành phố PL. Quá trình khám xét không thu giữ tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 12/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 03, phong tỏa số tiền 3.490.791 đồng trong tài khoản 1016068070 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam của Dương Tiến D.

Tại bản kết luận giám định số 441/KL-KTHS ngày 18/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 16,214 gam (mười sáu phẩy hai trăm mười bốn gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,060 gam (một phẩy không trăm sáu mươi gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 8,781 gam (tám phẩy bảy trăm tám mươi một gam), loại Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 123/CT-VKS-PL ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Dương Tiến D, Tạ Bá T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và Lê Đức V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Dương Tiến D, Tạ Bá T và Lê Đức V như nội dung bản Cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251 (đối với các bị cáo D, T); điểm c khoản 1 Điều 249 (đối với bị cáo V); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 (đối với cả ba bị cáo) của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Dương Tiến D, Tạ Bá T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Lê Đức V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt các bị cáo

Dương Tiến D từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù; Tạ Bá T từ 08 năm 06 tháng tù đến 9 năm tù; Lê Đức V từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (đối với các bị cáo D, T): Phạt Dương Tiến D, Tạ Bá T mỗi bị cáo từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V.

Truy thu số tiền 9.500.000 đồng của Dương Tiến D sung Ngân sách Nhà nước. Tiếp tục phong tỏa số tiền 3.490.791 đồng trong tài khoản 1016068070 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam của Dương Tiến D để đảm bảo Thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 hộp giấy màu đen; 02 mảnh giấy bạc màu trắng.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Tạ Bá T.

- Trả lại anh Lê Minh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh.

- Trả lại anh Lê Quang L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 90B2-779.48.

- Trả lại Dương Tiến D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có số IMEI1: 863126062395172, số IMEI2: 863126062395164 và 01 căn cước Công dân mang tên Dương Tiến D, song cần giao căn cước công dân cho Cơ quan thi hành án hình sự nơi bị cáo D chấp hành án trả lại bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MI thu giữ của Lê Đức V; 01 chiếc điện thoại Oppo màu đen có số IMEI1: 866876062866179, số IMEI2: 866876062866161 thu giữ của Dương Tiến D.

- Tách 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, không biển kiểm soát thu giữ của Tạ Bá T để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Tiến D, Tạ Bá T, Lê Đức V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa về hành vi phạm tội, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lê Minh Hòa có ý kiến: Anh có cho Tạ Bá T mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh để sử dụng, nhưng anh không biết T đã sử dụng điện thoại của anh để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, nay anh đề nghị được xin lại chiếc điện thoại để sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Dương Tiến D, Tạ Bá T, Lê Đức V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của V kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của các bị cáo đã được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ buộc tội để kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 13/7/2023 tại tổ dân phố Thượng Tổ, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, Dương Tiến D đã bán trái phép 192 viên nén hình tròn màu đỏ, tổng khối lượng là 17,274 gam ma túy, loại Methamphetamine với giá 9.500.000 đồng cho Tạ Bá T để T đem bán kiếm lời. Sau đó đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày tại tổ dân phố Bào Cừ, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, Tạ Bá T đã bán 12 viên nén hình tròn màu đỏ, tổng khối lượng 1,060 gam ma túy, loại Methamphetamine cho Lê Đức V với giá 1.000.000 đồng để V sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Phủ Lý bắt quả tang. Ngoài ra, khám xét tại nơi ở của Dương Tiến D thu giữ 94 viên nén hình tròn màu đỏ, có tổng khối lượng 8,781 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích D cất giấu để bán kiếm lời.

Hành vi của các bị cáo Dương Tiến D và Tạ Bá T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Lê Đức V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo Dương Tiến D, Tạ Bá T và Lê Đức V là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập nên không đồng phạm với nhau

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo Dương Tiến D, Tạ Bá T là người có nhân thân xấu, bị cáo D đã từng bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Tạ Bá T từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của

người khác”, đến nay bị cáo D và T đã được xóa nên Hội đồng xét xử cũng cần nhắc tình tiết này khi lượng hình. Bị cáo Lê Đức V có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, là Đảng viên đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Tạ Bá T là quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, có bố được tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang; bị cáo Dương Tiến D có ông bà nội được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến; bị cáo Lê Đức V có ông nội được tặng thưởng huy chương kháng chiến, bản thân V là quân nhân xuất ngũ. Do vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự an toàn trong xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm và hành vi vi phạm pháp luật khác, gây bất bình sâu sắc trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo chính các bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng. Song xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo V tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Các bị cáo Dương Tiến D, Tạ Bá T mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo D, T theo quy định tại Điều 35; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vấn đề khác của vụ án:

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được xác định là của Dương Tiến D, D khai nhận vào ngày 06/7/2023, D mua của 01 người đàn ông tên Hùng ở ngõ 183, đường Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội với giá 8.500.000 đồng, D không rõ địa chỉ cụ thể người này ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của người đã bán ma túy cho D, ngoài lời khai của D thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

- Đối với số tài khoản 104872834209 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - chi nhánh Hà Nam là tài khoản T dùng để giao dịch mua ma túy của D. Quá trình điều tra xác định số tài khoản trên là của anh Lại Văn S cho T để sử dụng, anh S không biết T sử dụng tài khoản trên để thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xử lý anh S trong vụ án này.

[7] Truy thu số tiền do phạm tội mà có

Dương Tiến D bán ma túy cho Tạ Bá T được 9.500.000 đồng, số tiền này D đã sử dụng vào mục đích tiêu sài cá nhân, nay cần tiếp tục truy thu số tiền 9.500.000 đồng

sung Ngân sách Nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.490.791 đồng trong tài khoản 1016068070 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam của Dương Tiến D đã được phong tỏa để đảm bảo Thi hành án.

[8] Về vật chứng và tài sản đã thu giữ:

- Đối với toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 chiếc hộp giấy màu đen, 02 mảnh giấy bạc màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B2-779.48 là tài sản hợp pháp của anh Lê Quang L. Anh L cho V mượn để đi lại nhưng không biết V dùng xe thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại chiếc xe trên cho anh Lê Quang L là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh là tài sản của anh Lê Minh H cho T mượn. Anh H không biết T sử dụng điện thoại để liên hệ mua bán ma túy nên cần trả lại anh Lê Minh H chiếc điện thoại trên.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có số IMEI1: 863126062395172, số IMEI2: 863126062395164 và 01 căn cước công dân mang tên Dương Tiến D không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo D, song cần giao căn cước công dân cho Cơ quan thi hành án hình sự nơi bị cáo D chấp hành án trả lại bị cáo D khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Tạ Bá T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MI màu xám có số IMEI1:868041032347937, IMEI2: 868041032347945 thu giữ của Lê Đức V; 01 chiếc điện thoại Oppo màu đen có số IMEI1: 866876062866179, số IMEI2: 866876062866161 thu giữ của Dương Tiến D là tiền và tài sản các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ, bạc, đen không biển kiểm soát thu giữ của Tạ Bá T hiện đang liên quan đến một vụ án khác, cần tách ra để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 35 (đối với các bị cáo Dương Tiến D, Tạ Bá T); điểm c khoản 1 Điều 249 (đối với bị cáo Lê Đức V); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 (đối với cả ba bị cáo) của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Dương Tiến D, Tạ Bá T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Lê Đức V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt các bị cáo:

- Dương Tiến D 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2023.

- Tạ Bá T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2023.

- Lê Đức V 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2023.

3. Phạt bổ sung: Phạt Dương Tiến D, Tạ Bá T mỗi bị cáo 2.000.000đ (hai triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4. Truy thu của Dương Tiến D số tiền 9.500.000đ (chín triệu năm trăm nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.490.791 đồng trong tài khoản 1016068070 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam của Dương Tiến D đã được phong tỏa để đảm bảo Thi hành án.

5. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) phong bì được niêm phong số 441/KTHS, mặt trước của các phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01, QT02, KX01”, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 (một) chiếc hộp giấy màu đen, 02 (hai) mảnh giấy bạc màu trắng.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MI có số IMEI1: 868041032347937, IMEI2: 868041032347945, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen có số IMEI1: 866876062866179, số IMEI2: 866876062866161 và số tiền 1.000.000 đồng.

- Trả lại anh Lê Minh H 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số IMEI1: 355157581243275/01, IMEI2: 355867881243276/01.

- Trả lại anh Lê Quang L 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 90B2-779.48.

- Trả lại Dương Tiến D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có số IMEI1: 863126062395172, số IMEI2: 863126062395164 và 01 căn cước Công dân mang tên Dương Tiến D, nhưng giao căn cước công dân cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo D chấp hành án tạm giữ để trả lại bị cáo khi bị cáo D chấp hành xong hình phạt tù.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 20/10/2023 và ủy nhiệm chi số 63 ngày 08/11/2023.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Dương Tiến D, Tạ Bá T, Lê Đức V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS CA TP Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên